TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – TUYÊN QUANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 44/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 12 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 58/2025/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2025 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1996; số căn cước công dân: 002096000749, cấp ngày 16/4/2021; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, tỉnh Tuyên Quang.

+ Chị Trương Thị Đ, sinh năm 1993; số căn cước công dân: 002193001048, cấp ngày 16/4/2021; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Toà án nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang. Các thoả thuận của đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn P và chị Trương Thị Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Hoàng Văn P và chị Trương Thị Đ thỏa thuận thống nhất, sau ly hôn anh Hoàng Văn P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Anh Đ1, sinh ngày 17/9/2016 và cháu Hoàng Hải Đ2, sinh ngày 27/01/2022 cho đến khi cháu Đ1 và cháu Đ2 trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Trương Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ai cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Hoàng Văn P và chị Trương Thị Đ tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Hoàng Văn P tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn P và chị Trương Thị Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hoàng Văn P và chị Trương Thị Đ thỏa thuận thống nhất, sau ly hôn anh Hoàng Văn P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Anh Đ1, sinh ngày 17/9/2016 và cháu Hoàng Hải Đ2, sinh ngày 27/01/2022 cho đến khi cháu Đ1 và cháu Đ2 trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Trương Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ai cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Hoàng Văn P và chị Trương Thị Đ tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Văn P tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0001421 ngày 14/11/2025 (do anh Hoàng Văn P nộp) tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 6 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng THADS Khu vực 6 - Tuyên Quang;
- Đương sự;
- UBND xã Quảng Nguyên, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thế Chiến